

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
VIỆN VĂN HÓA NGHỆ THUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM**

Nguyễn Thị Thu Hà

**SỰ THỂ HIỆN TRANG PHỤC THỜI LÊ – TRỊNH
TRÊN SÂN KHẤU VIỆT NAM HIỆN NAY**

Chuyên ngành: Lý luận và lịch sử Sân khấu

Mã số: 62 21 02 21

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ NGHỆ THUẬT

Hà Nội - 2016

Công trình được hoàn thành tại:
Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam
Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Người hướng dẫn khoa học
PGS.TS Trần Lâm Biên

Phản biện 1: GS.TS Đào Mạnh Hùng
Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam

Phản biện 2: PGS.TS Phạm Duy Khuê
Hội Nghệ sĩ Sân khấu Việt Nam

Phản biện 3 : PGS.TS Hoàng Minh Phúc
Trường Đại học Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh

Luận án sẽ được bảo vệ trước
Hội đồng chấm luận án cấp Viện họp tại:
Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam. Số 32, Hào Nam, Ô
Chợ Dừa. Đống Đa, Hà Nội

Vào hồi.....giờ.....ngày.....thángnăm 2016

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia Việt Nam

- Thư viện Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Nghệ thuật sân khấu Việt Nam đã có nhiều vở diễn liên quan đến đề tài lịch sử, với hình tượng trung tâm là những nhân vật lịch sử. Đông đảo công chúng đã được thưởng thức những câu chuyện lịch sử của đất nước, tái hiện lại tầm vóc và diện mạo của con người Việt Nam.

Từ những tinh hoa trang phục truyền thống Việt đến sự xuất hiện trên sân diễn sân khấu có đề tài lịch sử, trang phục của cha ông xưa đã được bảo tồn, sáng tạo và phát huy như thế nào là một vấn đề cần được sự quan tâm nghiên cứu đúng với giá trị cần có.

Luận án dựa trên cơ sở thực tế về lịch sử trang phục truyền thống Việt, cho dù đang được nghiên cứu từng bước, đối chiếu với những vở diễn về đề tài lịch sử tương ứng để khảo cứu tương quan của sự thể hiện trang phục sân khấu hiện nay với cái gốc lịch sử dưới góc độ trang phục.

2. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu

Mục đích nghiên cứu của luận án nhằm tìm hiểu mối quan hệ giữa hai đối tượng: di sản trang phục thời Lê - Trịnh và sự thể hiện trang phục thời Lê - Trịnh trên sân khấu Việt Nam hiện nay, đặc biệt đối với hình tượng những nhân vật lịch sử cùng thời đã từng được tái hiện trên sân diễn.

Trên cơ sở coi trang phục truyền thống Việt làm nền tảng, từ đó luận án mô tả, đánh giá, phân nào từng bước giải mã và hệ thống những yếu tố lịch sử văn hoá, nghệ thuật của trang phục thời Lê - Trịnh qua di sản vật thể trên các phương diện: 1. Hình thức, kết cấu của trang phục, 2. Hệ thống họa tiết trang trí của trang phục, 3. Phong cách của trang phục.

Từ những kết quả nghiên cứu ban đầu, đối chiếu với sự thể hiện trang phục sân khấu hiện nay, tập trung vào hình tượng nhân vật lịch

sử thời Lê - Trịnh để rút ra những vấn đề để học tập, bảo tồn; những vấn đề để tiếp thu, sáng tạo và phát triển.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

3.1.1. Trang phục thời Lê-Trịnh qua di sản vật thể

Tìm hiểu trang phục xưa qua hình tượng con người trong di tích lịch sử - văn hoá, đồng thời tham khảo một số di vật trang phục thời Lê - Trịnh (tập trung trong TK XVII) có sự so sánh đối chiếu với trang phục của nhà Nguyễn, hiện đang được bảo tồn.

3.1.2. Trang phục thời Lê-Trịnh trong một số vở diễn về đề tài lịch sử

Tìm hiểu trang phục sân khấu có đề tài lịch sử hiện nay, tập trung vào trang phục hình tượng những nhân vật lịch sử trên sân diễn của ba loại hình nghệ thuật biểu diễn sân khấu: chèo, tuồng và kịch nói về đề tài thời Lê - Trịnh, trọng tâm từ 1995 đến nay. Đồng thời có sự tham khảo với trang phục nhân vật lịch sử trong các loại hình nghệ thuật khác...

3.2. Phạm vi nghiên cứu

3.2.1. Trang phục thời Lê - Trịnh qua di sản vật thể

3.2.1.1. Trang phục trên tượng người được thờ trong di tích

Tập trung vào một số mẫu vật được coi là tiêu biểu:

- Trang phục trên tượng thờ vua Lê Thần Tông và sáu bà hoàng, chùa Mật Sơn, Đông Vệ, Thanh Hóa (TK XVII).

- Trang phục trên tượng thờ hoàng tộc nhà Lê - Trịnh, chùa Bút Tháp, Thuận Thành, Bắc Ninh (TK XVII, XVIII).

- Trang phục trên tượng thờ tại chùa Sồ, chùa Bối Khê, chùa An Khoái (Hà Nội), chùa Bút Tháp (Bắc Ninh) (TK XVI - TK XIX)

3.2.1.2. Trang phục trên tượng người hầu trong di tích

- Trang phục trên tượng người hầu tại lăng các vị vua thời Lê sơ, Lam Kinh, Thanh Hóa (TK XV, XVI).

- Trang phục trên tượng lính hầu tại lăng Phúc Khê Tướng công Nguyễn Văn Nghi, lăng Đăng Quận công Nguyễn Khải, lăng Mãn Quận công Lê Trung Nghĩa, (Thanh Hóa), lăng Dĩnh Quận công Phạm Huy Đĩnh (Thái Bình) (TK XVI - TK XVIII).

- Trang phục trên tượng người hầu tại chùa Sở, chùa Bôi Khê, chùa An Khoái (Hà Nội), chùa Bút Tháp (Bắc Ninh) (TK XVI-TK XVIII).

- Trang phục trên tượng người hầu tại lăng Phương Quận công Ngô Công Quế (lăng họ Ngô, Bắc Giang), lăng Quận công La Quý Hầu (lăng Dinh Hương, Bắc Giang), lăng Quốc công Vũ Hồng Lượng (Hung Yên) (TK XVI – TK XVIII).

- Trang phục trên tượng quan, lính hầu tại lăng các vị vua triều Nguyễn, Thừa Thiên - Huế (TK XVIII - TK XX).

3.2.1.3. Trang phục trên hình tượng con người qua các mảng chạm khắc trong di tích

- Tượng chùa Việt Nam.

- Tượng đình làng Việt Nam.

3.2.1.4. Một số trang phục xưa đã được nghiên cứu và lưu giữ

- Trang phục thờ tại đền thờ Phúc Khê Tướng công Nguyễn Văn Nghi (1525 - 1595).

- Trang phục triều Nguyễn: nguyên bản và phục dựng (TK XIX, XX).

3.2.2. Trang phục thời Lê - Trịnh trong sự thể hiện trên sân khấu Việt Nam hiện nay

Khảo sát, nghiên cứu trang phục sân khấu tại các đơn vị biểu diễn cùng sự tham khảo, đối chiếu với trang phục trong một số vở diễn về đề tài lịch sử đã được dàn dựng và công diễn qua hệ thống:

- Trang phục các nhân vật trong triều đình,
- Trang phục người hầu, quân lính,
- Trang phục các tầng lớp nhân dân,

Lựa chọn những vở diễn có thời gian lịch sử tương ứng với đề tài, nghiên cứu trang phục sân khấu có đề tài lịch sử hiện nay, tập trung vào trang phục hình tượng những nhân vật lịch sử trên sân diễn của ba loại hình nghệ thuật biểu diễn sân khấu: chèo, tuồng và kịch nói có đề tài thời Lê - Trịnh, trọng tâm từ 1995 đến nay.

Lập bảng so sánh về hình thức, kết cấu, họa tiết trang trí và phong cách nghệ thuật của trang phục sân khấu cùng đặc thù riêng của ba thể loại sân khấu đã được lựa chọn nghiên cứu. Quá trình nghiên cứu trang phục sân khấu của các nhân vật lịch sử có sự đối chiếu, tham khảo trang phục điện ảnh, tranh truyện lịch sử, tượng đài danh nhân...

4. Cơ sở lý thuyết và giả thuyết khoa học

Xuất phát từ câu hỏi trong công tác giảng dạy, sáng tạo, đặc biệt trong quá trình nghiên cứu thực hiện đề tài, NCS mạnh dạn đưa vào trong luận án một giả thuyết về sự sáng tạo trang phục sân khấu đương đại. Giả thuyết *Trang phục không chỉ là tấm áo manh quần, trang phục là sự kết tinh văn hóa từ trong lao động, cuộc sống xã hội đương thời*. Vậy ngoài vật liệu vải dễ bị hủy hoại bởi thời gian và khí hậu khắc nghiệt có độ ẩm cao, còn rất nhiều di sản vật thể khác sẽ cho chúng ta những chỉ dấu quý giá, mang giá trị lịch sử, hiện thực và thẩm mỹ để dựng lại diện mạo trang phục Việt một thời đã lùi sâu vào quá khứ.

Luận án tìm hiểu và có sự so sánh đối chiếu với một số hình thức trang trí trên bia đá bởi tính bền vững của chất liệu tạo tác và niên đại tuyệt đối của các tấm bia, đã được sự công nhận rộng rãi của giới chuyên môn.

Hệ thống bia khảo sát được lựa chọn phù hợp với mục đích nghiên cứu của đề tài.

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

Để đạt được các mục tiêu nghiên cứu đã đặt ra, đề tài sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học theo nguyên tắc: đặt đối

tượng nghiên cứu trong bối cảnh thời gian lịch sử và không gian sinh tồn của nó.

Trên cơ sở quan điểm và phương pháp luận duy vật biện chứng của chủ nghĩa duy vật lịch sử, NCS xem xét, đánh giá các vấn đề trong phạm vi nghiên cứu của luận án.

Quan triết quan điểm, đường lối của Đảng và Nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, xem xét đối tượng nghiên cứu là sự tiếp nối di sản nghệ thuật trang phục truyền thống Việt trên sân diễn sân khấu Việt Nam, NCS đặt đối tượng nghiên cứu trong tổng thể văn hóa với tư tưởng chính trị và đạo đức của thời đại, với hệ thống các khái niệm khoa học và nhân quan triết học ở từng thời kỳ để giải quyết vấn đề khoa học của luận án.

6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài

6.1. Đối với trang phục thời Lê - Trịnh

Luận án bước đầu hệ thống hoá tiến trình phát triển và định hình của trang phục truyền thống Việt bằng cả hình ảnh và văn bản, đóng góp vào công tác đào tạo các chuyên ngành có liên quan. Luận án cũng góp phần giúp các đơn vị biểu diễn sân khấu một vài nét về lý luận cần thiết hỗ trợ công tác sáng tạo, thiết kế, thực hiện trang phục cho vở diễn về đề tài lịch sử, tạo dựng hình ảnh cụ thể xứng đáng với tầm vóc, giá trị và ý nghĩa của hình tượng nhân vật lịch sử khi được tái hiện.

6.2. Đối với sự thể hiện trang phục thời Lê - Trịnh trên sân khấu Việt Nam hiện nay

Trình bày theo một hệ thống về những thành tựu và tồn tại trong công tác sáng tạo trang phục nhân vật lịch sử, cụ thể qua một số vở diễn về đề tài thời Lê - Trịnh, phần nào giúp định hình hình tượng nhân vật lịch sử thông qua trang phục, hình thức nhân vật đã thực hiện được bao nhiêu tinh thần lịch sử đối với yêu cầu về nội dung và nghệ thuật của vở diễn, và khả năng phục dựng trang phục

đã đạt đến mức nào, hy vọng kết quả được coi như bài học thực tiễn cho công tác sáng tạo đầy khó khăn nhưng rất hấp dẫn này.

Những tư liệu điền dã đặc họa trong phần phụ lục sẽ là tư liệu quan trọng với việc khảo cứu về trang phục truyền thống Việt qua di sản vật thể, trang phục biểu diễn sân khấu về đề tài lịch sử hiện nay, bổ sung những khoảng trống tư liệu trong công tác nghiên cứu, đào tạo và sáng tác; đồng thời khẳng định lòng tự hào về vẻ đẹp dân tộc Việt Nam thông qua văn hóa mặc truyền thống.

7. Bố cục của luận án

Ngoài phần Mở đầu (12 tr), Kết luận (4 tr), Tài liệu tham khảo (8 tr), Phụ lục, nội dung của luận án gồm 3 chương:

Chương 1. Cơ sở lý luận và tình hình nghiên cứu (46 tr).

Chương 2. Di sản trang phục thời Lê - Trịnh và trang phục thời Lê - Trịnh trong một số vở diễn về đề tài lịch sử (48 tr).

Chương 3. Di sản trang phục truyền thống Việt trong mối quan hệ với sân khấu (20 tr).

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU

1.1. Cơ sở lý luận

1.1.1. Nghệ thuật sân khấu với đề tài lịch sử

Nghệ thuật sân khấu truyền thống Việt Nam đã được hình thành và phát triển trong dòng chảy lịch sử của toàn dân tộc. Với một bề dày của quá trình hình thành và phát triển, sự gắn bó giữa sân khấu và lịch sử là một vấn đề mang tính quy luật biện chứng. Lịch sử luôn là nguồn đề tài vô tận và mới mẻ của sự sáng tạo văn học nghệ thuật, đặc biệt là nghệ thuật sân khấu. Điều này không phải là đặc điểm riêng của sân khấu nước ta, nhưng do tính chất lịch sử của dân tộc, mà đề tài lịch sử trong nghệ thuật sân khấu có những nét đặc thù.

Sân khấu là nghệ thuật tổng hợp. Mỗi vở diễn mang đề tài lịch sử được dàn dựng nghiêm túc về nội dung, hấp dẫn về hình thức biểu

hiện sẽ là một bài học sống động về văn chương, phong tục, ngôn ngữ, thẩm mỹ... qua từng chặng đường lịch sử. Các vở diễn về đề tài lịch sử được tạo điều kiện đến với khán giả rộng rãi, sẽ góp phần: 1. Giáo dục tri thức lịch sử, 2. Giáo dục văn hoá truyền thống, 3. Rút ra những bài học cho thời hiện tại.

Trong phạm vi đề tài nghiên cứu, NCS đề cập tới vấn đề trang phục trong một số vở diễn về đề tài lịch sử trong thời gian qua, tập trung vào những vở diễn tái hiện lại bối cảnh xã hội thời Lê - Trịnh.

1.1.2. Trang phục truyền thống Việt trong sự thể hiện trên sân khấu Việt Nam

1.1.2.1. Trang phục sân khấu truyền thống: Dưới thời nhà nước phong kiến, do ít có điều kiện để lưu giữ những hình ảnh cụ thể về một vở diễn, dù là dân gian hay cung đình. Do vậy, ngày nay, chúng ta chỉ còn thấy được những hình ảnh quý giá ấy qua một số ảnh chụp hiếm hoi hay bản vẽ, tranh khắc gỗ ít ỏi có được từ thế kỷ XVII. Thời gian trước đó nữa ta chỉ được biết qua vài dòng văn bản cổ đề cập tới nghệ thuật sân khấu.

1.1.2.2. Một số đặc trưng của trang phục sân khấu truyền thống và trang phục sân khấu hiện đại

**Ngôn ngữ của trang phục:* Ngôn ngữ nghệ thuật càng có tính ước lệ cao (múa, hát...) thì hình thức trang phục, hóa trang càng cần tính ước lệ tương ứng. Giữa tuồng, chèo và kịch nói ta thấy rất rõ những minh chứng cụ thể về mối tương quan giữa đặc thù của từng loại hình nghệ thuật biểu diễn với nghệ thuật thiết kế trang phục nhân vật. Tuy nhiên, tính ước lệ của vở diễn còn phụ thuộc vào tính chất của vở diễn là đề tài truyền thống, lịch sử hay hiện đại.

Nhưng dù là vở diễn truyền thống hay vở diễn về đề tài lịch sử, tính cách điệu và ước lệ được biểu hiện trên hình thức trang phục dù ở các cấp độ khác nhau đều phải đáp ứng tính chân thực nghệ thuật và tính thẩm mỹ vốn có gốc rễ sâu xa từ văn hoá truyền thống:

- Trang phục tuồng, chèo cổ: chân thực có tính khái quát lịch sử.

- Trang phục tuồng, chèo hiện đại, kịch nói: chân thực có tính lịch sử cụ thể.

Trang phục sân khấu, đặc biệt là trang phục sân khấu kịch hát truyền thống đã góp phần tạo nên hình thức đặc trưng cho mỗi thể loại tuồng, chèo hay cải lương... Ngoài những đặc điểm chung của trang phục sân khấu: sự thống nhất với đặc trưng cơ bản của nghệ thuật sân khấu: cách điệu và ước lệ; thì trang phục sân khấu của mỗi thể loại khác nhau vẫn có những đặc điểm riêng biệt, vốn được hình thành và phát triển cùng lịch sử của thể loại đó, tạo nên những hình thức biểu hiện đặc thù cho nghệ thuật tuồng, chèo và kịch nói cũng như các thể loại khác.

**Màu sắc của trang phục:* Màu sắc của trang phục sân khấu tượng trưng cho tính cách, tình cảm, tiết tấu của nhân vật và vở diễn. Hơn nữa, màu sắc trang phục cũng phải biến hóa theo hoàn cảnh, số phận, tư tưởng, tình cảm... của nhân vật cũng như bối cảnh, không khí của toàn bộ vở diễn. Như vậy, sự vận dụng màu sắc cho trang phục phải có sự phối hợp khéo léo, hài hoà với nội dung vở diễn và sự riêng biệt của từng nhân vật.

Các vở diễn mang đề tài lịch sử, màu sắc trang phục mang ý nghĩa tượng trưng rất cao, màu sắc góp phần xác định đẳng cấp, tính cách, hoàn cảnh cũng như loại vai diễn của nhân vật; qua đó nghệ thuật sử dụng màu sắc trong quan niệm truyền thống và hiện đại được phát huy một cách rõ nét.

1.2. Tình hình nghiên cứu về lịch sử trang phục Việt và trang phục các vở diễn về đề tài lịch sử

1.2.1. Những vấn đề từ lịch sử: Năm 1995, trong tổng kết Hội diễn sân khấu chuyên nghiệp toàn quốc tại Hà Nội, vấn đề trang phục lịch sử đã được NSND Dương Ngọc Đức, nhấn mạnh: “Sự giống nhau của các bộ y phục ở các triều đại khác nhau, sự tùy tiện trong

việc sử dụng màu sắc, họa tiết hoặc sự mô phỏng, bắt chước phục trang trong các phim lịch sử của nước ngoài là hiện tượng khá phổ biến”.

Trong thực tế, hoàn cảnh lịch sử với bao thăng trầm của đất nước, cũng như những lễ luật, lễ giáo phong kiến xưa khiến cho vấn đề trang phục dù là dân gian hay cung đình cũng hầu như được lưu tâm không nhiều trong những cứ liệu thành văn của nền học vấn chính thống nước Việt Nam thời phong kiến, dẫn đến sự hạn chế trong phần di sản văn bản ghi chép về trang phục truyền thống Việt. Không nằm ngoài những khó khăn đó, trang phục biểu diễn qua những dòng lịch sử còn hiếm hoi hơn cả những ghi chép về trang phục trong đời sống. Những chỉ dấu không liên mạch khiến cho những người nghiên cứu và sáng tác nghệ thuật khó tìm một lối đi.

1.2.2. Nghiên cứu về trang phục truyền thống Việt

1.2.2.1. Trang phục truyền thống Việt trong văn bản thời phong kiến (trước năm 1945)

Dưới thời nhà nước phong kiến Việt Nam, việc nghiên cứu về trang phục có thể coi như chưa có. Đó là do nhiều hạn chế trong lịch sử cũng như hệ quả của những lễ luật, lễ giáo phong kiến. Do vậy, NCS xin phép trình bày những vấn đề liên quan đến trang phục Việt nằm trong những trang sử chính thống của các triều đại, cũng như những trang viết của các danh sĩ sống cùng thời đại đó. Xin được coi đây như một phần của diễn trình lịch sử về trang phục Việt cổ.

Theo các văn bản còn được lưu giữ, trang phục đương thời được đề cập tới thường nằm trong những vấn đề liên quan về:

- Trang phục trong các chế định triều nghi phẩm phục.
- Trang phục trong các ghi chép của một số tác giả thời phong kiến.
- Trang phục trong các cảm đoán nghiêm ngặt dành cho dân gian.

Ngoài ra, các chi tiết liên quan tới vải lụa, trang phục còn rải rác trong các ghi chép sự kiện về thuế khóa, quân sự, hình pháp, khoa cử...NCS đã tập hợp và lập hệ thống bảng các dữ liệu có được để phục vụ quá trình nghiên cứu, đồng thời giúp cho việc lưu trữ, tra cứu và quản lý dữ liệu một cách hiệu quả.

1.2.3. Nghiên cứu về trang phục sân khấu Việt Nam

1.2.3.1. Trang phục sân khấu thời phong kiến (trước 1945)

Rõ ràng là hầu như không thể có nghiên cứu cụ thể nào về trang phục biểu diễn trong thời phong kiến. Có thể coi những ghi chép rất hiếm hoi trong sử sách xưa vào những dịp lễ tiết trong triều đình là những ghi nhận đầu tiên về nghệ thuật sân khấu và trang phục biểu diễn sân khấu.

1.2.3.2. Trang phục sân khấu hiện nay (sau 1945)

Trang phục sân khấu về đề tài lịch sử, mặc dù đã có nhiều vở diễn ra mắt, nhiều hình tượng nhân vật lịch sử đã được tái hiện nhưng chưa có một nghiên cứu nào quan tâm tới dòng chảy lịch sử, văn hoá xuyên suốt trong quá trình dựng nước, giữ nước của dân tộc thông qua trang phục, từ cuộc sống trong quá khứ cho đến sàn diễn sân khấu hôm nay. Trang phục truyền thống Việt với hàng nghìn năm lịch sử đã được tái hiện lại trên sân khấu như thế nào, có đem lại cho chúng ta niềm tự hào về bản sắc Việt mà cha ông truyền lại là một vấn đề cần được nghiên cứu, đánh giá nghiêm túc.

Tiểu kết chương 1

Hình ảnh cụ thể, chi tiết về diện mạo trang phục truyền thống Việt vẫn còn nhiều khoảng trống chưa được xử lý thấu đáo, chưa thể đáp ứng sự quan tâm ngày càng tăng của xã hội.

Mối tương quan giữa trang phục truyền thống Việt và trang phục sân khấu hiện nay trong vở diễn về đề tài lịch sử, cho đến bây giờ vẫn chưa có công trình sách chính thức nào được công bố ở Việt Nam.

Vấn đề lịch sử trang phục truyền thống Việt Nam cùng sự thể hiện trong các vở diễn, các chương trình nghệ thuật về đề tài lịch sử vẫn luôn cần sự đóng góp trí tuệ, công sức của các nhà khoa học trong lĩnh vực văn hóa cũng như các nhà hoạt động nghệ thuật. Có thể coi đây luôn là một công tác mang tính cấp thiết bởi những giá trị tinh thần được đem lại sau những kết quả từ thực tiễn. Những kết quả đó sẽ góp phần khẳng định bản sắc văn hóa dân tộc luôn trường tồn cùng sự phát triển của đất nước trong một thời đại mới.

Chương 2

TRANG PHỤC THỜI LÊ - TRỊNH QUA DI SẢN VẬT THỂ

VÀ TRANG PHỤC THỜI LÊ - TRỊNH TRONG MỘT SỐ VỞ DIỄN VỀ ĐỀ TÀI LỊCH SỬ

2.1. Trang phục thời Lê - Trịnh qua di sản vật thể

2.1.1. Bối cảnh lịch sử thời Lê - Trịnh (TK XVII)

Từ 1600 đến 1705, cùng với 7 đời vua Lê là 4 đời chúa Trịnh, đồng thời xứ Đàng Trong cũng trải qua 6 đời chúa Nguyễn. Đất nước bị chia cắt bởi chiến tranh Trịnh - Mạc và Trịnh - Nguyễn đã bắt đầu. Thế kỷ XVII, đời sống tư tưởng trở nên phức tạp và sâu sắc hơn. Nhiều ngôi chùa đã được xây dựng dưới sự bảo trợ của các cá nhân quý tộc phong kiến và các vương tộc. Cùng với sự phát triển của kiến trúc Phật giáo, là nghệ thuật điêu khắc, với vô vàn pho tượng lớn, nhỏ đã được đúc, tạc, chạm khắc...

2.1.2. Giá trị lịch sử và giá trị nghệ thuật về trang phục Việt thời Lê - Trịnh qua di sản vật thể

2.1.2.1. Giá trị lịch sử: Đặt trang phục thời Lê - Trịnh trong dòng chảy văn hóa, lịch sử của các triều đại quân chủ tự chủ Việt Nam từ thời Lý mở đầu cho tới thời Nguyễn, triều đại phong kiến

cuối cùng. Qua đó thấy rõ được một phần sự hình thành và phát triển của trang phục Việt phù hợp với con người và đất nước Việt Nam.

Kết quả nghiên cứu của luận án phân tích về trang phục thời Lê - Trịnh qua di sản vật thể (trọng tâm trong TK XVII) theo trình tự, phân hình ảnh tư liệu và các bản vẽ nghiên cứu chi tiết được trình bày trong phần *Phụ lục về trang phục truyền thống Việt qua các bản đặc họa*.

- Trang phục trên hệ thống tượng người hầu trong di tích.

2.1.2.2. *Giá trị nghệ thuật*: Mỹ thuật TK XVII là giai đoạn hưng thịnh nhất trong lịch sử nghệ thuật dân tộc, đã phát triển toàn diện trong nhiều lĩnh vực như kiến trúc, điêu khắc, trang trí, gồm ... rất đa dạng về nội dung và có phong cách nghệ thuật thống nhất ở đẳng cấp cao, có tính chất định hình cho mỹ thuật tới tận TK XX. Đặc điểm mỹ thuật của thời kỳ này là tính nghệ thuật và tính hiện thực cao.

Với một hệ thống tượng chân dung độc đáo, đặc sắc về tính cách, nghệ thuật mô tả hoàn hảo, chuẩn mực, tính hiện thực cao do xác định được thời gian chế tác, danh tính, đẳng cấp của người được tạc tượng lưu lại rõ ràng; do vậy những nhà nghiên cứu đã rất thống nhất khi đánh giá dòng tượng này có những đặc trưng riêng biệt, có giá trị nghệ thuật, giá trị hiện thực và lịch sử rất cao và đạt đến những vẻ đẹp chuẩn mực. Căn cứ vào hệ thống trang phục trên các di sản vật thể hiện còn, việc có được những chi đầu dẫn đến sự phục dựng trang phục thời Lê - Trịnh là điều NCS hy vọng khả thi. Có thể tin rằng, hệ thống tượng chân dung (tượng hậu) với thời kỳ đầu xuất hiện từ thế kỷ XVI, phát triển rực rỡ, hoàn chỉnh, trọn vẹn ở thế kỷ XVII và định hình tiếp sang các thế kỷ sau đã là *một nguồn tư liệu sống động, có giá trị cao về lịch sử và nghệ thuật*. Trang phục Việt nằm trong thế kỷ vàng của văn hóa, nghệ thuật đó đã hội tụ tinh hoa bản sắc dân tộc hiện còn lưu giữ được trong những di sản văn hóa, nghệ thuật được truyền giữ tới ngày nay.

2.1.3. Trang phục thời Lê - Trịnh qua di sản vật thể

2.1.3.1. Trang phục trên tượng người được thờ trong di tích

- Hệ thống tượng thờ vua Lê Thần Tông và sáu bà hoàng hậu - phi tần, chùa Mật Sơn (Đại Bi tự, Đông Vệ, Thanh Hóa, TK XVII).

- Hệ thống tượng thờ hoàng tộc nhà Lê - Trịnh, chùa Bút Tháp (Ninh Phúc tự, Thuận Thành, Bắc Ninh (TK XVII, XVIII).

- Hệ thống tượng thờ tại chùa Sỏ, chùa An Khoái, chùa Đông Dương, chùa Bối Khê (TK XVI - TK XVIII).

2.1.3.2. Trang phục trên tượng người hầu trong di tích

- Trang phục trên tượng quan văn

- Trang phục trên tượng quan võ

- Trang phục trên tượng người hầu

2.1.3.3. Trang phục trên hình tượng con người qua các mảng chạm khắc trong di tích

2.1.3.4. Một số trang phục xưa đã được nghiên cứu và lưu giữ

Qua quá trình nghiên cứu trang phục thời Lê - Trịnh (tập trung trong thế kỷ XVII) trên hệ thống tượng người được thờ, tượng người hầu, hình tượng con người trên các mảng chạm khắc trong di tích cùng các di vật áo mũ, luận án cố gắng trình bày các kết quả nghiên cứu theo từng hệ thống riêng biệt cả về văn bản và hình ảnh nhằm rút ra những kết luận hữu ích cho công tác nghiên cứu và ứng dụng thực tiễn.

Trang phục thời Lê - Trịnh có sự phân biệt đẳng cấp khá rõ ràng từ triều đình cho đến chốn dân gian. Trang phục Cung đình nghiêm ngặt với nhiều biểu tượng đặc trưng xác định đẳng cấp, địa vị, quyền lực.. được thể hiện chặt chẽ qua hệ thống họa tiết trang trí mang tính biểu tượng đã được triều đình phân định.

Cấu trúc các loại áo gần như tương đương nhau, lớp áo ngoài cùng gắn liền với các chế định triều nghi, các lễ hội. Các lớp áo trong chính là trang phục đời thường. Sự khác biệt nằm ở chất liệu sang

hèn, màu sắc và họa tiết trang trí là những môtip đặc trưng của mỹ thuật TK XVII.

Trang phục dân gian ít chịu ảnh hưởng lễ luật, chịu nhiều cảm đoán từ triều đình nên đơn sơ, mộc mạc, thắm nét duyên tình nơi đồng quê.

2.2. Trang phục thời Lê - Trịnh trong một số vở diễn về đề tài lịch sử

2.2.1. Một số vở diễn về đề tài lịch sử thời Lê - Trịnh

Từ năm 1986 tới nay, nghệ thuật sân khấu Việt Nam đã có nhiều vở diễn khai thác đề tài lịch sử thời Lê - Trịnh. Tuy nhiên, các vở diễn có đề tài thời kỳ này cũng không nhiều. Ghi dấu ấn nổi bật trong từng thể loại sân khấu bao gồm:

Thể loại Chèo: *Hồ Xuân Hương* (Đoàn chèo trung ương, 1988), (Nhà hát chèo Việt Nam, 2004). *Lê Quý Đôn* (Nhà hát chèo Thái Bình, 2005). *Danh y vào Phủ chúa* (Đoàn chèo Hưng Yên, 2005). *Lời sấm truyền từ quán Trung Tân* (Đoàn chèo Hải Phòng, 2007). *Đào Duy Từ* (Đoàn chèo Thanh Hóa, 2009). *Ngọc Hân công chúa* (Nhà hát chèo Hà Nội, 2013). *Dòng lệ Tố Như* (Nhà hát chèo Việt Nam, 2015).

Thể loại Tuồng: *Bùi Thị Xuân hồi kết cuộc* (Nhà hát tuồng Đào Tấn, 1995). *Nguyễn Hoàng* (Nhà hát tuồng Đào Tấn, 2001).

Thể loại Kịch: *Vũ Như Tô* (Nhà hát Tuổi trẻ, 1995). *Bí mật Lê Chi viên* (Sân khấu kịch IDECAF, 2007). *Vua thánh triều Lê* (Sân khấu kịch IDECAF, 2012). *Công lý không gục ngã* (Nhà hát Tuổi trẻ, 2015).

Thể loại cải lương: *Phùng Khắc Khoan* (Đoàn cải lương Hoa Mai, 1999).

Do nhiều lý do khách quan và chủ quan mà hình thức trang phục của các nhân vật lịch sử có phần nào chưa thoả mãn khán giả về tính chân thực lịch sử và tính thẩm mỹ, bản thân những người làm nghề cũng còn nhiều băn khoăn, nuôi tiếc.

2.2.2. Nghệ thuật tạo hình trang phục nhân vật lịch sử trong một số vở diễn có đề tài thời Lê - Trịnh

Với các vở diễn có thời gian đã lùi xa, hệ thống trang phục vở diễn cũ, hỏng, không còn lưu giữ được đến nay, do vậy, NCS lựa chọn khảo sát và nghiên cứu trang phục các vở diễn được ra mắt gần đây hơn cả, công tác thiết kế và thực hiện trang phục có nhiều điều kiện thực tế tốt hơn các vở diễn trước đây.

- Vở chèo: *Công chúa Ngọc Hân* (Nhà hát chèo Hà Nội, 2013) với hình tượng công chúa Ngọc Hân và triều đình thời vua Lê Hiến Tông và chúa Trịnh Khải.

- Vở chèo: *Dòng lệ Tố Như* (Nhà hát chèo Việt Nam 2015) với hình tượng đại thi hào Nguyễn Du và triều đình thời vua Lê Hiến Tông và chúa Trịnh Sâm.

- Vở kịch: *Công lý không gục ngã* (Nhà hát Tuổi trẻ, Huy chương vàng Hội diễn sân khấu kịch nói chuyên nghiệp toàn quốc, 2015) với hình tượng nhân vật lịch sử Ngô Thị Nhậm và triều đình thời vua Lê Hiến Tông và chúa Trịnh Sâm.

Trang phục của triều đình Lê - Trịnh trong các vở diễn trên dù đã có nhiều dụng công, nhưng đã không khai thác được thẩm mỹ văn hóa trang phục từ lịch sử. Hầu như các bộ trang phục đều có chung một cách làm quen thuộc nhiều năm qua. Điều nuối tiếc nhất là đã bỏ lỡ cơ hội để công chúng tiếp cận những di sản văn hóa, mỹ thuật thời Lê - Trịnh qua công tác sáng tạo nghệ thuật, có sự phân biệt lịch sử trang phục từng triều đại, như một cách *bảo tồn động* di sản văn hóa cha ông truyền lại.

Tiểu kết chương 2

Công việc sáng tạo nghệ thuật là khôn cùng. Từ một hiện thực cụ thể, mỗi cá nhân nghệ sĩ lại có sự tưởng tượng cụ thể, biến hoá riêng biệt, mang đậm dấu ấn phong cách nghệ thuật của tác giả, dấu ấn của thời đại. Tuy nhiên, trang phục sân khấu có đề tài lịch sử luôn phải đảm bảo theo những nguyên tắc cơ bản: 1. *Đáp ứng đặc trưng*

ngôn ngữ thể loại: tuồng: khoa trương, cách điệu hoá; chèo: ước lệ hoá; kịch: điển hình hoá và cụ thể hoá; 2. *Phối hợp với đặc điểm nghệ thuật hoá trong mỗi thể loại*: tuồng: hoá trang mặt nạ; chèo: gần gũi với cuộc sống nhưng đã được mỹ lệ hoá; kịch: chân thực, gần gũi với hiện thực.

Qua quá trình khảo sát, nghiên cứu, phân tích, tổng hợp về trang phục biểu diễn hiện có tại nhiều đơn vị biểu diễn nghệ thuật tại ba miền đất nước, đồng thời qua một số hình tượng nhân vật thời Lê - Trịnh đã được tái hiện trong các vở diễn về đề tài lịch sử, xin được rút ra một số nhận định riêng của người nghiên cứu: quả thật công tác thiết kế và thực hiện trang phục biểu diễn tại các đơn vị nghệ thuật còn rất nhiều bất cập và khó khăn. Đôi khi, sự khó khăn không đến từ kinh phí thực hiện mà nằm ngay trong thói quen, sự “quen mắt, quen tay” của chính những người làm nghề. Điều này đưa đến một thực tế các bộ trang phục (đặc biệt là trang phục cung đình) của nhiều triều đại khác nhau, nhiều nhân vật lịch sử đều mặc những bộ trang phục tương tự về hình thức, có khác chăng ở chất liệu, kỹ thuật trang trí họa tiết là vẽ hay thêu mà thôi.

Chương 3

DI SẢN TRANG PHỤC TRUYỀN THỐNG VIỆT TRONG MỐI QUAN HỆ VỚI NGHỆ THUẬT SÂN KHẤU

3.1. Di sản trang phục trong sự sáng tạo của nghệ thuật sân khấu

Trang phục sân khấu mang đề tài lịch sử gắn bó chặt chẽ với hiện thực lịch sử dân tộc và không xa rời hiện thực ấy. Nghệ thuật chân chính bao giờ cũng bắt nguồn từ hiện thực nhưng không phải là sự sao chép, mô phỏng cứng nhắc.

Tuy nhiên, vẫn còn một số nhược điểm mang tính chất cơ bản trong công tác thiết kế trang phục sân khấu về đề tài lịch sử, cụ thể

đối với luận án là các nhân vật lịch sử thời Lê - Trịnh. Một số trang phục đã quá cường điệu, có sự phi lịch sử, đôi lúc rơi vào tình trạng “lang thang, bắt chọt, nhại cổ, vô văn bản... về hoa văn, bố cục họa tiết” như một số nhà nghiên cứu văn hóa đã từng nhận xét.

Đối với hình tượng các nhân vật lịch sử, trang phục ít có sự phân biệt đặc trưng của từng triều đại, áp dụng một cách thiếu chọn lọc kiểu dáng, *sử dụng họa tiết trang trí thời Nguyễn trên hầu hết các bộ trang phục như họa tiết rồng ngang, vân mây, khăn vành dây, áo dài năm thân cổ đứng...* Trang phục các tầng lớp trong xã hội, nhiều khi không phù hợp tương ứng với địa vị, hoàn cảnh của nhân vật, thường là bóng bẩy, sang trọng. Thêm vào đó, việc sử dụng trang sức, phụ kiện thiếu chọn lọc cũng gây nên sự hoài nghi của người xem về sự nghiêm túc của những người làm nghệ thuật.

NCS nhận thấy có hai vấn đề cần được nghiên cứu về sự thể hiện trang phục biểu diễn trong mối tương quan với lịch sử trang phục truyền thống Việt:

- *Trang phục nhân vật chân thực với cuộc sống và lịch sử* thường sử dụng trong nghệ thuật điện ảnh, truyền hình, tượng đài danh nhân, truyện tranh lịch sử mang tính giáo dục.

- *Trang phục nhân vật lịch sử được cách điệu mang tính ước lệ, tượng trưng* thường sử dụng trong nghệ thuật sân khấu và có từng cấp độ ước lệ, cách điệu khác nhau tùy theo mỗi thể loại sân khấu: kịch, chèo, tuồng, cải lương...

Vậy từ những cứ liệu lịch sử hiện còn, người Họa sĩ thiết kế trang phục sân khấu cần dựa trên nền tảng mỹ thuật truyền thống, kế thừa và phát huy vốn cổ để khi tái hiện một nhân vật lịch sử, hình ảnh đó vừa đáp ứng tính chân thực lịch sử, đồng thời đạt giá trị thẩm mỹ cao, mang đậm dấu ấn văn hoá truyền thống trong thời kỳ hiện đại, tránh thị hiếu lệch lạc, thiếu chiều sâu văn hóa Việt... vốn đang xuất hiện thường xuyên trên các phương tiện truyền thông đại chúng hiện nay.

Với những di sản về trang phục trên các cứ liệu thành văn và di vật hiện tồn, các công trình nghiên cứu đi trước đã phản ánh chân thực hiện thực lịch sử, đạt được những kết quả khoa học quý giá, giúp cho NCS một nguồn tư liệu phong phú, đa dạng, gợi mở những phương pháp nghiên cứu phù hợp với đề tài luận án.

3.2. Những vấn đề đặt ra từ trang phục của vở diễn về đề tài lịch sử

3.2.1. Nguyên nhân khách quan

- *Do hoàn cảnh lịch sử đặc biệt* của nước ta, các tư liệu từ văn bản, từ hiện vật quá thiếu thốn, không tạo thành một hệ thống đầy đủ về trang phục. Chính những người làm nghề cũng gặp nhiều bẽ tắc khi muốn làm trọn vẹn một vở diễn có đề tài lịch sử.

- *Nghệ thuật sân khấu Việt Nam* chưa đạt độ chuyên nghiệp hoá cao.

- *Do điều kiện kinh tế*, nhiều bản thiết kế trang phục phải lược giản về độ sang, quý của chất liệu; độ tinh của các họa tiết trang trí, dẫn đến những bộ trang phục phần nào còn sơ sài, giản đơn. *Thậm chí nhiều bộ trang phục được sử dụng nhiều lần cho nhiều vở diễn, nhiều nhân vật khác xa nhau về tính cách và thời gian lịch sử* (nhằm tiết kiệm kinh phí).

3.2.1. Nguyên nhân chủ quan

Đội ngũ họa sĩ sân khấu do cùng lúc vừa thiết kế sân khấu, vừa thiết kế trang phục nên đôi khi thiếu những tìm tòi kỹ lưỡng về mặt tư liệu, để từ nguồn gốc di sản văn hóa trang phục có những sáng tạo phù hợp, vừa có tính chân thực lịch sử, vừa thể hiện tính thẩm mỹ cao.

Thiếu sự phối hợp đồng bộ giữa khâu thiết kế và khâu chế tác trang phục dẫn đến kết quả lệch pha giữa ý đồ sáng tác của họa sĩ với sản phẩm thực tế (trang phục biểu diễn).

Một số đơn vị biểu diễn nghệ thuật và tác giả vở diễn *không xác định được những tiêu chí, chuẩn mực và phong cách nghệ thuật*, nhất là trong cơ chế thị trường hiện thời.

3.3. Bảo tồn, kế thừa và phát huy di sản trang phục truyền thống Việt

Xuất phát từ thực tiễn, NCS nhận thấy một nhu cầu bức thiết: vốn trang phục Việt cổ cần được tập hợp, nghiên cứu, hệ thống hoá một cách khoa học bằng cả văn bản và hình ảnh với tất cả vẻ đẹp của văn hóa Việt truyền thống, giúp cho di sản trang phục truyền thống Việt hiện ra đầy đủ hơn, sắc nét hơn dưới góc độ khoa học và nghệ thuật, để công việc thiết kế trang phục nghệ thuật biểu diễn thực sự có cơ sở lý luận và phương pháp khoa học.

Từ câu hỏi nghiên cứu, giảng dạy, sáng tạo: *có con đường nào dẫn dắt người nghiên cứu tìm thấy trang phục truyền thống Việt đã từng tồn tại trong lịch sử, ngay cả khi không còn di vật để tiếp cận, nghiên cứu?*

Giả thuyết *Trang phục không chỉ là tấm áo manh quần, trang phục là sự kết tinh văn hóa từ trong lao động, cuộc sống xã hội đương thời*. Vậy ngoài vật liệu vải dễ bị hủy hoại bởi thời gian và khí hậu luôn khắc nghiệt, còn rất nhiều di sản vật thể khác sẽ cho chúng ta những chỉ dấu quý giá, mang giá trị lịch sử, hiện thực và thẩm mỹ để dựng lại diện mạo trang phục Việt một thời đã lùi sâu vào quá khứ.

Trong luận án, NCS xin tìm hiểu và có sự so sánh đối chiếu với một số hình thức trang trí trên bia đá bởi tính bền vững của chất liệu tạo tác và niên đại tuyệt đối của các tấm bia đã có sự công nhận rộng rãi của giới chuyên môn.

Trong phạm vi trình bày những phát hiện mới trong kết quả nghiên cứu, luận án trình bày kết quả so sánh mối tương quan giữa hệ thống họa tiết trang trí trên bia ký chất liệu đá (bia đá) với hệ thống họa tiết trang trí trên các bộ trang phục cung đình đã khảo sát

(trên tượng chân dung và trang phục gốc), ý nghĩa thực tiễn đối với đề tài nghiên cứu.

3.3.1. Về một số tư liệu qua nghệ thuật chạm khắc bia đá

Hệ thống bia khảo sát được lựa chọn phù hợp với mục đích nghiên cứu của đề tài, bao gồm một số bia tại các di tích lịch sử, văn hóa: lăng mộ các vị vua thời Lê sơ, Lam Kinh, Thanh Hóa (TK XV), lăng mộ các vị công hầu thời Lê - Trịnh (TK XVII, XVIII), bia Tiên sĩ Văn Miếu Quốc Tử Giám Hà Nội (TK XIV - TK XIX), lăng mộ các vị vua thời Nguyễn, Thừa Thiên - Huế (TK XIX, XX).

Vậy giữa nghệ thuật chạm khắc những tấm bia đá nặng ngàn cân, vững vàng giữa trời đất bao thế kỷ với những tấm áo mượt mà, tinh xảo nơi cung đình có sợi chỉ vàng nào xuyên suốt tinh thần văn hóa Việt tới ngày nay?

3.3.1.1. Hệ thống họa tiết trang trí trên bia các lăng vua thời Nguyễn (Thừa Thiên - Huế) và Long bào Hoàng đế của vua Đồng Khánh (1885 – 1888)

3.3.1.2. Hệ thống họa tiết trang trí trên bia các lăng vua thời Lê sơ (Lam Kinh, Thanh Hóa) và Hoàng bào của vua Lê Dụ Tông (1705 - 1719)

3.3.1.3. Hệ thống họa tiết trang trí trên bia lăng các công thần Hậu Lê và trên bia Tiên sĩ Văn Miếu Quốc Tử Giám, Hà Nội

3.3.2. Mối tương quan giữa họa tiết trang trí trên bia đá với họa tiết trang trí trên trang phục Việt truyền thống

Qua kết quả khảo sát bước đầu, có thể thấy hệ thống họa tiết trang trí trên bia đá có sự tương quan gần gũi với hệ thống họa tiết trên trang phục cùng thời, đặc biệt là trang phục của triều đình và của tầng lớp trên trong xã hội phong kiến.

Kết quả nghiên cứu của đề tài đã cho NCS có thể tạm rút ra một số nhận định về trang phục thời Lê - Trịnh, TK XVII và những bước tiếp cận để tạo dựng trang phục sân khấu có đề tài lịch sử.

Hình thức, kết cấu của trang phục từ vương giả đến nghèo hèn dường như không khác biệt nhiều, sự phân biệt sang hèn thể hiện qua chất liệu may mặc. Sang cả thì lụa là gấm vóc, nghèo hèn thì vải gai, tơ sống. Màu sắc cũng là điểm chính yếu để phân biệt đẳng cấp, màu vàng chỉ dành riêng cho vua Lê, màu tím dành cho chúa Trịnh, các sắc hồng, lục, lam, tím... đều dành cho bá quan văn võ, dân gian hầu hết chỉ mặc màu thâm, đen, hoặc để mộc trắng.

Tuy hình thức áo có phần tương tự, nhưng độ dài ngắn có sự khác biệt rõ ràng. Dân gian thì “áo ngắn, quần cộc”; giàu có, vinh hiển thì “quần là, áo lượt”, độ rộng tay áo cũng là điểm nhấn để phân biệt ngôi thứ (chủ yếu từ thế kỷ XVII về sau, trước đó trang phục được thể hiện trên tượng thường bó sát người).

Đặc biệt, sự phân biệt đẳng cấp, ngôi vị rõ ràng nhất trong trang phục các triều đại phong kiến chính là hệ thống họa tiết trang trí trên áo, mũ. Sự so sánh giữa Hoàng bào của vua Lê Dụ Tông (1705 - 1719) và Long bào của vua Đồng Khánh (1885 - 1888), cho thấy hình rồng 5 móng chính là biểu tượng của đẳng quân vương. Các hình rồng ba, bốn móng biểu hiện cho sự quý hiển tốt bậc, ân điển cao quý của nhà vua ban tặng. Các linh thú, linh vật với nhiều ý nghĩa cầu chúc mưa nắng thuận hòa, phú quý phúc lộc, an lành cho gia tộc đều xuất hiện cụ thể theo từng ngôi thứ, địa vị xã hội của chủ nhân tấm áo.

Trong điều kiện còn nhiều thiếu hụt về những di vật thuộc trang phục, NCS thấy may mắn khi bước đầu tiếp cận được một con đường có những chỉ dấu đáng tin cậy để hy vọng tái hiện những dáng hình trang phục xưa một cách thuyết phục.

Theo những nhận định ban đầu, hệ thống họa tiết trang trí trên bia đá đã có sự tương đồng với hệ thống họa tiết trang trí trên trang phục, đặc biệt đối với trang phục trong cung đình. Sự tương đồng này được thể hiện qua:

1. *Tính chất của họa tiết:* biểu tượng của quyền lực.

2. *Bố cục của họa tiết*: cân xứng, đăng đối.

3. *Vị trí của họa tiết*: các vị trí có sự tương quan gần gũi, phù hợp với họa tiết đặt tại từng vị trí cụ thể, có quy tắc phân định rõ ràng trong từng vị trí.

4. *Đặc trưng của họa tiết*: các hình tượng rồng, phượng, long mã, lân, mây, hoa, lá... đều có sự thống nhất phong cách, dù chất liệu tạo tác rất khác biệt: gỗ, đá, vải lụa... Đây cũng là những đặc điểm điển hình nổi trội của nghệ thuật trang trí thế kỷ XVII.

5. *Chủ đề hệ thống họa tiết*: là những chủ đề gắn với Nho giáo, đề cao tôn ti trật tự trong xã hội phong kiến. Đồng thời, sự biến động trong xã hội cũng được phản ánh khi đề tài trang trí đa dạng, phong phú hơn, các yếu tố dân gian phát triển khá mạnh mẽ, đem lại vẻ đẹp đặc biệt có tính điển hình của mỹ thuật thời kỳ này.

Tiểu kết chương 3

Việc nghiên cứu dựa trên nền tảng mỹ thuật Việt truyền thống đã đem lại một cách thức tiếp cận di sản, mang lại kiến thức vững chắc cho quá trình sáng tạo của một họa sĩ thiết kế trang phục nghệ thuật biểu diễn. Mỹ thuật Việt truyền thống, cụ thể trong luận án chính là nghệ thuật trang trí trên các bia đá được khảo sát mang đến cho đề tài một hướng tiếp cận mới với hệ thống di sản văn hóa, đem lại những chỉ dấu cụ thể, hữu ích cho đề tài và việc áp dụng trong thực tiễn. Trong quá trình tìm hiểu, xây dựng một con đường sáng tạo cho nghệ thuật sân khấu đương đại, kiến thức nền tảng về mỹ thuật truyền thống giúp cho NCS có một phương pháp tiếp cận di sản, từ đó ứng dụng vào công tác thể hiện trang phục sân khấu lịch sử.

Việc vận dụng các họa tiết trang trí điển hình trong mỹ thuật truyền thống vào các thiết kế trang phục sân khấu lịch sử sẽ góp phần xóa đi định kiến về trang phục sân khấu lịch sử: “Sự giống nhau của các bộ y phục ở các triều đại khác nhau, sự tùy tiện trong việc sử dụng màu sắc, họa tiết hoặc sự mô phỏng, bắt chước phục

trang trong các phim lịch sử của nước ngoài là hiện tượng khá phổ biến”. Đồng thời đem lại cho khán giả niềm tự hào về tinh hoa văn hóa Việt được nghệ thuật hóa trên sân diễn.

KẾT LUẬN

Từ trang phục thời Lê - Trịnh, cùng văn hóa mặc trong tiến trình lịch sử của đất nước tới nghệ thuật thể hiện trang phục trên sân khấu biểu diễn, đối với sân khấu hiện nay là cả một chặng đường với nhiều công sức tìm tòi, nghiên cứu và phát triển, phản ánh trình độ sáng tạo của các tác giả, nghệ sỹ và trình độ thưởng thức của người xem.

Trong quá trình nghiên cứu di sản văn hóa vật thể liên quan tới đề tài, NCS nhận thấy có những cách tiếp cận đem lại hiệu quả mới cho công tác sáng tạo trang phục cho các nhân vật lịch sử được tái hiện trên sân diễn. Việc nghiên cứu đòi hỏi nhiều mối liên quan giữa các nguồn tư liệu. Người nghiên cứu đề tài xin được đóng góp một hướng tiếp cận nghiên cứu mà cá nhân hy vọng có thể giúp cho đề tài có được thêm những kết quả mới về lý luận và thực tiễn.

Đó là công tác nghiên cứu và vận dụng hệ thống họa tiết trang trí điển hình trong mỹ thuật truyền thống vào các thiết kế trang phục sân khấu lịch sử. Theo những kết quả nghiên cứu bước đầu, hệ thống họa tiết trang trí trên bia đá đã có sự tương đồng với hệ thống họa tiết trang trí trên trang phục, đặc biệt đối với hệ thống trang phục trong cung đình. Sự tương đồng này được thể hiện qua: *tính chất của họa tiết*: biểu tượng của quyền lực, *bố cục của họa tiết*: cân xứng, đăng đối, *vị trí của họa tiết*: các vị trí có sự tương quan gần gũi, phù hợp với họa tiết đặt tại từng vị trí cụ thể.

Do đặc điểm riêng của nghệ thuật biểu diễn sân khấu mang tính tượng trưng, ước lệ, khái quát cao nên trang phục không nhất thiết phải mô phỏng tuyệt đối với trang phục cổ. Nhưng từ những tinh hoa

trang phục truyền thống Việt lên sân diễn sân khấu lịch sử đương đại, trang phục của ông cha xưa đã được bảo tồn, sáng tạo và phát huy như thế nào là một vấn đề cần được sự quan tâm nghiên cứu, phân tích, đánh giá đúng với giá trị cần có.

Vậy, từ những “hạt bụi vàng” lấp lánh của quá khứ, những tinh túy của “nhan sắc” Việt Nam xưa đã toả sáng trong ánh đèn sân khấu như thế nào? Dưới dung nhan và hình thức ra sao? Những hình ảnh đó nói gì về trình độ văn hoá, trình độ thẩm mỹ của người sáng tạo nghệ thuật và người thưởng thức nghệ thuật ngày hôm nay./.

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ
LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN**

1. Nguyễn Thị Thu Hà (2014), “Trang phục hoàng hậu - phi tần trên nhóm tượng cổ chùa Mật Sơn - Thanh Hóa”, Tạp chí *Di sản văn hóa*, số 2, tr. 28-32
2. Nguyễn Thị Thu Hà (2014), “Trang phục hoàng hậu - phi tần trên nhóm tượng cổ chùa Mật Sơn - Thanh Hóa”, Tạp chí *Di sản văn hóa*, số 3, tr. 27-30.
3. Nguyễn Thị Thu Hà (2014), “Hệ thống họa tiết trang trí trên Long bào Hoàng đế triều Nguyễn”, Tạp chí *Nghiên cứu Sân khấu & Điện ảnh*, số 3, tr. 47-50.
4. Nguyễn Thị Thu Hà (2015), “Về mối quan hệ giữa trang trí bia đá với trang phục truyền thống Việt” - Tạp chí *Văn hóa học*, số 3, tr. 66-74.